

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2021 – 2022)

Khối 12A (TNKQ – 45 phút – 30 câu)

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
SÓNG ÁNH SÁNG	TÁN SẮC ÁNH SÁNG	Nhận biết: + Định nghĩa hiện tượng tán sắc ánh sáng. + Thế nào là ánh sáng đơn sắc? + Ứng dụng của tán sắc ánh sáng. Thông hiểu: + Giải thích hiện tượng tán sắc ánh sáng. + So sánh tốc độ và tần số của ASĐS có màu từ đỏ đến tím, chiết suất của môi trường đối với các ASĐS khác nhau. + So sánh độ lệch của các tia sáng đơn sắc khi truyền xiên góc qua 2 môi trường trong suốt khác nhau. Vận dụng: + Vận dụng tính chu kì, tần số, bước sóng, tốc độ truyền của ASĐS + Sự thay đổi của v và λ khi thay đổi môi trường truyền sóng.	3	2	3	
	GIAO THOA ÁNH SÁNG	Nhận biết: + Hiện tượng giao thoa ánh sáng, điều kiện + Khoảng vân, vị trí vân sáng, vân tối. + Ứng dụng của GTAS. Vận dụng: + Vận dụng giải các bài toán cơ bản về tính khoảng vân, xác định vị trí VS, VT. + Bài toán tính khoảng cách giữa 2 vân, đếm VA và VT trên trường giao thoa. Vận dụng cao: + Bài toán về thay đổi các đại lượng (λ , D, a) trong giao thoa 1 ASĐS + Bài toán giao thoa 2 ASĐS và AS trắng	1	3	6	2
	CÁC LOẠI BỨC XẠ	Nhận biết: + Thang sóng điện từ: phân loại SĐT và thứ tự sắp xếp trong thang sóng ĐT. + Tia hồng ngoại, tử ngoại, tia X: Đn, nguồn phát, tính chất, ứng dụng. Thông hiểu: + Sắp xếp các loại bức xạ theo thứ tự nhất định + So sánh các loại bức xạ về bước sóng, tần số, khả năng ứng dụng trong đời sống. + Nhận diện được loại bức xạ trong 1 số ứng dụng trong đời sống	6	3	1	
Tổng			10	8	10	2

Khối 12D (TNKQ – 45 phút – 30 câu)

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
SÓNG ÁNH SÁNG	TÁN SẮC ÁNH SÁNG	Nhận biết: + Định nghĩa hiện tượng tán sắc ánh sáng. + Thế nào là ánh sáng đơn sắc? + Ứng dụng của tán sắc ánh sáng. Thông hiểu: + Giải thích hiện tượng tán sắc ánh sáng. + So sánh tốc độ và tần số của ASĐS có màu từ đỏ đến tím, chiết suất của môi trường đối với các ASĐS khác nhau. + So sánh độ lệch của các tia sáng đơn sắc khi truyền xiên góc qua 2 môi trường trong suốt khác nhau. Vận dụng: + Vận dụng tính chu kì, tần số, bước sóng, tốc độ truyền của ASĐS + Sự thay đổi của v và λ khi thay đổi môi trường truyền sóng.	4	1	3	
	GIAO THOA ÁNH SÁNG	Nhận biết: + Hiện tượng giao thoa ánh sáng, điều kiện + Khoảng vân, vị trí vân sáng, vân tối. + Ứng dụng của GTAS. Vận dụng: + Vận dụng giải các bài toán cơ bản về tính khoảng vân, xác định vị trí VS, VT. + Bài toán tính khoảng cách giữa 2 vân, đếm VA và VT trên trường giao thoa. Vận dụng cao: + Bài toán về thay đổi các đại lượng (λ , D, a) trong giao thoa 1 ASĐS	1	3	8	
	CÁC LOẠI BỨC XẠ	Nhận biết: + Thang sóng điện từ: phân loại SĐT và thứ tự sắp xếp trong thang sóng ĐT. + Tia hồng ngoại, tử ngoại, tia X: Đn, nguồn phát, tính chất, ứng dụng. Thông hiểu: + Sắp xếp các loại bức xạ theo thứ tự nhất định + So sánh các loại bức xạ về bước sóng, tần số, khả năng ứng dụng trong đời sống. + Nhận diện được loại bức xạ trong 1 số ứng dụng trong đời sống	7	2	1	
Tổng			12	6	12	